

THỊ TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH CUỐI PHIÊN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **Thị trường chứng khoán Trung Quốc** tăng điểm tích cực sau khi công bố GDP quý 3 tăng trưởng như dự báo, đạt 4,6% so với cùng kỳ năm ngoái.
- **VN-Index** giảm 1,06 điểm xuống 1.285,46 điểm với thanh khoản đạt 15.321,7 tỷ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa tăng điểm từ đầu phiên sáng và duy trì sắc xanh trong hầu hết phiên giao dịch. Tuy nhiên, áp lực bán xuất hiện sau 14h khiến chỉ số đóng cửa thấp nhất phiên. Trong đó, nhóm Chứng Khoán (-0,40%) là nhóm chịu áp lực bán mạnh vào cuối giờ gây ảnh hưởng đến thị trường chung.
- **Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 0,20 điểm xuống 1.362,69 điểm với sự cân bằng giữa các cổ phiếu khi có 13 mã giảm điểm, 5 mã không đổi và 12 mã tăng điểm. Ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số chung hôm nay tới từ đà giảm của VPB (-1,67%), HPG (-1,10%) và CTG (-0,82%). Ở chiều ngược lại, STB (+2,75%) và EIB (+3,46%) là hai mã đóng góp tốt nhất tới điểm số thị trường.
- **Nhóm Midcap - Smallcap** đồng loạt điều chỉnh với mức giảm lần lượt đạt 5,12 và 4,86 điểm, tương đương giảm 0,27% và 0,34%.
- **HNX-Index** giảm 0,91 điểm xuống 229,21 điểm với thanh khoản đạt 1.136,7 tỷ.
- **UPCom** giữ nguyên mức 92,70 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 508,1 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** áp lực rung lắc vẫn xuất hiện khi tiến về vùng 1.300 điểm. Các nhóm ngành chưa có sự lan tỏa dòng tiền đồng đều mà chỉ tập trung ở một vài nhóm riêng lẻ.
- **Về kỹ thuật** chỉ số tiếp tục giữ vững xu hướng tăng ngắn hạn và đang dần kiểm tra lại mốc kháng cự 1.290 – 1.300 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung giờ bắt đầu có tín hiệu đảo chiều khi MACD đã chuyển sang trạng thái dương.
- **Về hành động NĐT** tiếp tục nắm giữ danh mục và chờ đợi các tín hiệu xác nhận rõ ràng trong tuần sau. Hạn chế giao dịch mua bán quá nhiều ở thời điểm hiện tại và tập trung dòng vốn vào các nhóm cổ phiếu mạnh để tối ưu hóa lợi nhuận.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.077,70	337,28	0,79%
S&P 500	5.842,47	27,21	0,47%
DAX	19.432,81	-53,38	-0,27%
NASDAQ	18.367,08	51,49	0,28%
Hang Seng	20.286,85	-31,94	-0,16%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.696,80	35,40	1,33%
Giá dầu Brent	74,40	-0,05	-0,07%
Giá dầu WTI	70,61	0,22	0,31%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.970	45	0,18%
USD/JPY	149,62	0,43	0,29%
EUR/USD	1,0862	-0,0029	-0,26%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

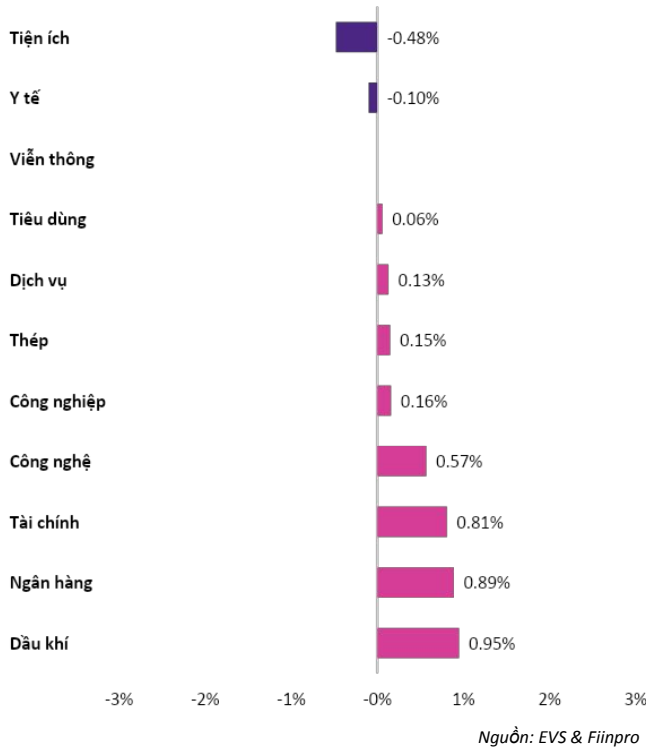
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.286,52	7,04	0,55%
KLGD [triệu CP]	646,47	151,79	30,69%
GTGD [tỷ VND]	15.641,6	2.384,5	17,99%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	230,12	1,86	0,81%
KLGD [triệu CP]	50,69	12,24	31,82%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,70	0,38	0,41%
KLGD [triệu CP]	122,8	94,76	337,9%
GTGD [tỷ VND]	1.949,1	1.406,6	259,3%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

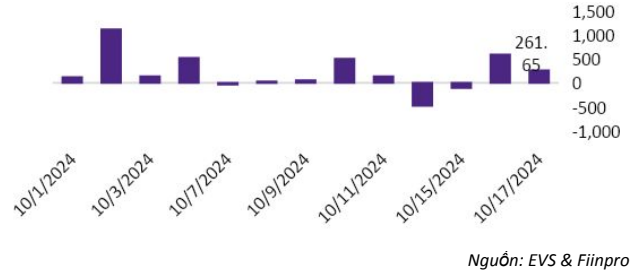
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	535,14	4,78	0,90%
Bất động sản	304,53	2,30	0,76%
Tài nguyên	263,62	0,70	0,27%
Chứng khoán	614,81	6,54	1,07%

Các nhóm ngành lan tỏa đà tăng đồng đều

Diễn biến ngành

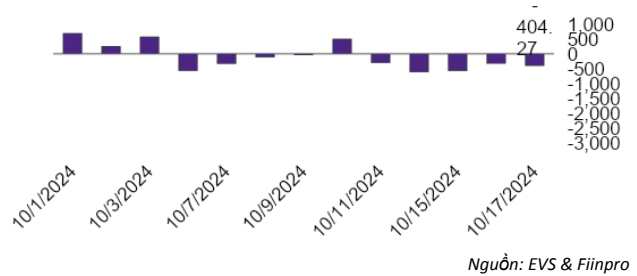


Tự doanh duy trì đà mua ròng



Khối tự doanh tiếp đà mua ròng trong ngày đáo hạn Phái Sinh, chủ yếu mua mạnh với STB, FUESSVFL và bán ra NTL.

NƯỚC NGOÀI TIẾP TỤC BÁN RÒNG MẠNH



Khối ngoại phiên nay bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp, tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 359,34 tỷ.

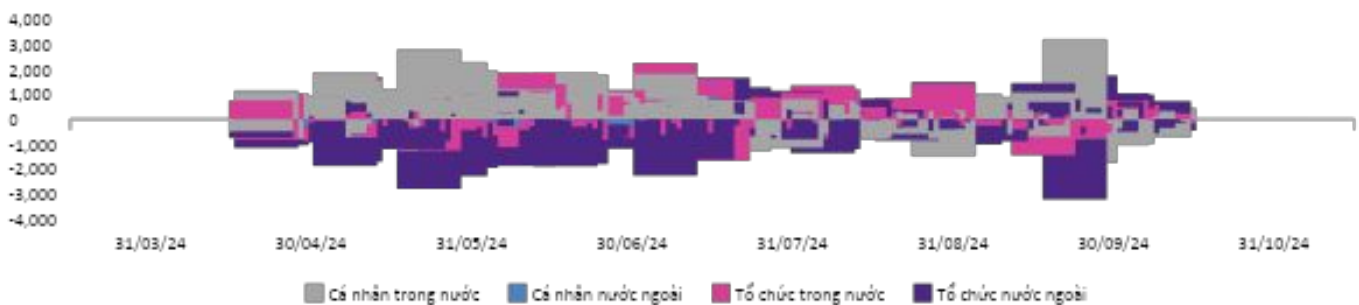
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
STB	34.600	2,98%	175,92
NTL	22.450	2,98%	88,03
MSN	81.000	0,75%	32,52
DXG	16.100	6,98%	29,68
VCI	36.700	2,66%	29,24

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FUESSVFL	22.200	0,91%	-125,29
HDB	26.600	-1,66%	-122,21
DBC	29.350	-2,00%	-73,22
KDH	33.350	0,76%	-68,41
NLG	38.900	1,83%	-63,85

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



VN-Index tiệm cận lại vùng 1.290 – 1.300 điểm

Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh thu hẹp dần. Hiện tại, chỉ số đang kiểm tra lại vùng 1.290 – 1.300 điểm và kỳ vọng sẽ sớm chinh phục thành công mốc kháng cự 1.300. Tuy nhiên, áp lực bán vẫn còn nhiều và thị trường thiếu đi sự đồng thuận ở các nhóm ngành lớn, do đó VN-Index khả năng cao sẽ xuất hiện các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh ngắn trở lại trước khi đi lên trong thời gian tới.

Thay đổi giá các nhóm



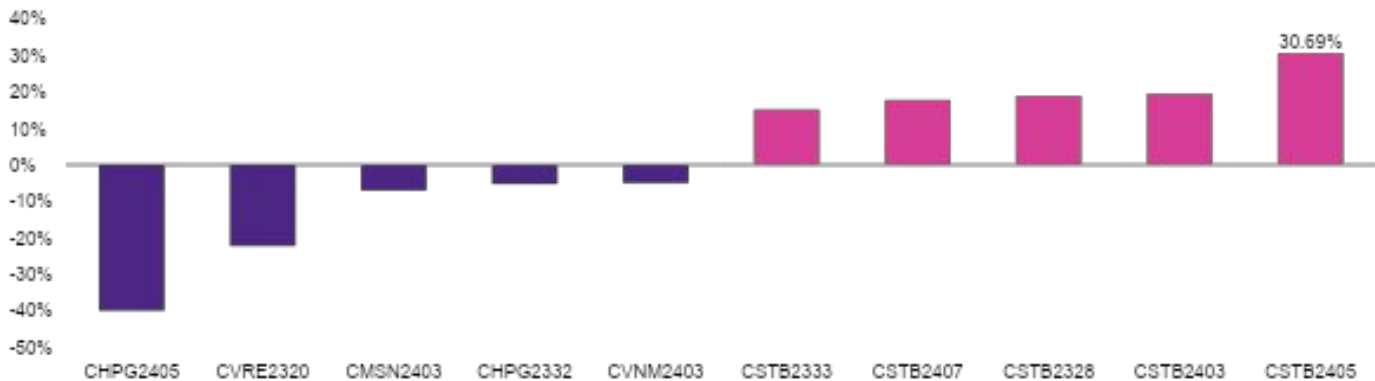
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2410	1.358,30	3,70	0,27%	162,347	17/10/2024
VN30F2411	1.369,00	6,10	0,45%	55,333	21/11/2024
VN30F2412	1.372,60	8,80	0,65%	0,223	19/12/2024
VN30F2503	1.367,80	6,40	0,47%	0,050	20/03/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay hồi phục tích cực trong phiên chiều và kết phiên tăng từ 3,70 đến 8,80 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ 5,78% so với phiên trước, đạt 162.347 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số VN30F1M vẫn giữ được xu hướng tăng ngắn hạn và duy trì trên mốc MA10. Các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD hay RSI trên khung 1 giờ bắt đầu có tín hiệu đảo chiều khi RSI đã hướng lên vượt đường xu hướng, trong khi MACD bắt đầu có tín hiệu chuyển dương. Tuy nhiên, NĐT vẫn cần thận trọng trong quyết định đi lệnh khi thị trường chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 32 mã tăng và 16 mã giảm. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CSTB2405 khi đạt mức tăng 30,69%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng nhẫn tăng cao nhất lịch sử.

Sáng nay ngày 17/10, giá vàng nhẫn tròn trơn đã vượt mức 84 triệu đồng/lượng, mức cao nhất lịch sử. Nguyên nhân của đà tăng mạnh trên xuất phát từ việc giá vàng thế giới neo cao, trên 2.670 USD/ounce. Trong khi đó, giá vàng miếng SJC dao động ở mức 84 - 86 triệu đồng/lượng.

Cùng với đà tăng mạnh, chênh lệch giá vàng nhẫn tròn mua vào - bán ra được doanh nghiệp thu hẹp về mức 500.000 - 1.000.000 đồng/lượng (tùy từng doanh nghiệp). Tuy nhiên, người dân vẫn khó mua vàng nhẫn tròn do nhiều doanh nghiệp hết vàng bán ra.

Tin tức nước ngoài

Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) tiếp tục cắt giảm lãi suất lần thứ 3 trong năm 2024.

Cụ thể, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) trong ngày 17/10 đã cắt giảm lãi suất lần thứ 3, đưa lãi suất cơ bản về mức 3,25%. Động thái này diễn ra trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế và lạm phát ở khu vực sử dụng đồng tiền chung Eurozone đều yếu đi. Quyết định hạ lãi suất mới nhất đánh dấu lần đầu tiên kể từ tháng 12/2011 mà Ngân hàng Trung ương này giảm lãi suất trong hai cuộc họp liên tiếp. Từ đó, có thể thấy việc giảm lãi suất 2 lần chỉ trong vòng 5 tuần phản ánh những lo ngại của ECB về triển vọng tăng trưởng kinh tế của Eurozone và rủi ro lạm phát tụt dưới mục tiêu đề ra.

Trung Quốc dự kiến bơm 561 tỷ USD để hỗ trợ lĩnh vực bất động sản.

Trước đó, Trung Quốc đã phê duyệt các khoản vay của những dự án nằm trong "danh sách trắng" (Các dự án được chính quyền địa phương đề xuất để giải ngân nhanh hơn) với tổng giá trị đạt 2.230 tỷ Nhân Dân Tệ. Con số này sẽ tăng gấp đôi lên 4.000 tỷ Nhân Dân Tệ, tương đương 561,8 tỷ USD vào cuối năm 2024 nhằm đảm bảo hoàn thành những dự án nhà ở còn đang dang dở và sớm bàn giao nhà cho người mua.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
04/10/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
10/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 9 (CPI)	MỸ
11/10/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT THÁNG 9 (PPI)	MỸ
17/10/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 10	VN
21/10/2024	CÔNG BỐ DANH MỤC CỔ PHIẾU THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ DIAMOND	VN
29/10/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 10	VN
30/10/2024	CÔNG BỐ SƠ BỘ GDP	MỸ

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	73.100	-7%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Chờ mua	31.000	34.000	29.000	32.100	n/a
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	12.350	4%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	30.600	2%
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	28.100	4%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đinh Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

